

KINH PHẬT MẪU XUẤT SINH TAM PHÁP TẠNG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 20

Phẩm 22: THIỆN TRI THỨC (Phần 2)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thật đúng như thế, Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy là không hành sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Người hành như thế làm cho khắp thế gian Trời, Người, A-tu-la đều kính phục, nhưng không vì thế mà bị lay động, không xen lẫn với hạnh Thanh văn, Duyên giác, cũng không dừng ở quả vị ấy. Người hành như thế là không hành mà hành, không trụ mà trụ, thường thể nhập Phật tánh, Như Lai tánh, Tự nhiên trí tánh và Nhất thiết trí tánh. Người hành như thế là tối thượng không còn ai hơn lại khế hợp với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu các Đại Bồ-tát ngày đêm chuyên cần hành trì như vậy, thì luôn gắn với Vô thượng Bồ-đề cho đến mau thành Phật.

Tu-bồ-đề! Giả sử tất cả chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề đều được thân người rồi phát tâm Vô thượng Bồ-đề, trọn đời tôn trọng cung kính cúng dường các Đức Phật và bố thí khắp chúng sinh rồi đem công đức ấy hồi hướng về đạo Vô thượng Bồ-đề.

Tu-bồ-đề! Những người trông nhân như vậy phước có nhiều không?

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật dạy:

–Tu-bồ-đề! Những người này tuy có phước nhiều đó, nhưng không bằng Đại Bồ-tát bắt đầu chánh niệm tu Bát-nhã ba-la-mật-đa trong một ngày. Tùy theo sự khởi điểm tu ấy, thường làm ruộng phước cho các chúng sinh. Vì Bồ-tát hay sinh tâm Từ bình đẳng, ngoài ra các chúng sinh không có tâm này. Hơn nữa, chỉ có Đức Phật thì mới đầy đủ, vì các Đức Phật đã viên mãn pháp không thể nghĩ bàn nhưng không rời Từ, Bi, Hỷ, Xả.

Tu-bồ-đề! Thế nào là Bồ-tát làm ruộng phước cho tất cả chúng sinh?

Này Tu-bồ-đề! Chính vì Bồ-tát có Bát-nhã ba-la-mật-đa nên đầy đủ chánh tuệ. Được tuệ ấy Bồ-tát thấy các chúng sinh như đang ở trong lao ngục chịu sự trói buộc. Khi ấy, được sự hỗ trợ của tâm đại Bi nên Bồ-tát liền dùng Thiên nhân thanh tịnh quán khắp vô lượng, vô biên chúng sinh, thấy có chúng sinh tạo nghiệp vô gián sẽ chịu quả khổ rơi vào các lưới tà kiến không được ra khỏi. Bồ-tát quán chiếu như thế rồi phát tâm, đại Từ, đại Bi, thương xót chúng sinh, chiếu sáng khắp nơi thuận theo bằng ánh sáng đại Từ, đại Bi này. Vị ấy nghĩ: “Ta sẽ làm nơi nương tựa vững chắc cho tất cả chúng sinh và làm cho họ giải thoát các khổ.” Nghĩ như thế nhưng không trụ vào tướng ấy, cũng không trụ nơi tướng khác.

Tu-bồ-đề! Đây gọi là Bồ-tát đại tuệ quang minh, vị ấy có thể làm ruộng phước lớn cho các chúng sinh. Bồ-tát nào hành như vậy thì không còn thoái chuyển đối với đạo Vô thượng Bồ-đề, tiếp nhận sự tín tâm cúng dường của tất cả thế gian, như là: ăn uống, áo quần, đồ nằm, thuốc thang... Bồ-tát nhận cúng dường để an tâm tu tập Bát-nhã ba-la-

mật-đa, nhưng đối với kẻ thí, người nhận và vật thí đều thanh tịnh, gần với Nhất thiết trí.

Tu-bồ-đề! Thế nên, Đại Bồ-tát muốn nhận sự tín tâm cúng dường của người trong nước, muốn hướng dẫn chúng sinh về chánh đạo, muốn cứu độ chúng sinh thoát khỏi trói buộc trong ba cõi và muốn đưa chúng sinh ra khỏi nỗi khổ luân hồi. Tuy nhiên, muốn khai thị mắt tuệ cho chúng sinh thì phải bắt đầu chánh niệm tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu người có ý nghĩ này là lời nói khế hợp với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì những điều Bồ-tát nói ra đều có sự cộng tác của Bát-nhã ba-la-mật-đa, ý nghĩ và lời nói không rời Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thế nên, ngày lẫn đêm Bồ-tát luôn chánh niệm với Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Tu-bồ-đề! Ví như có người được ngọc ma-ni bảo châu, tâm rất vui mừng. Vào một thời điểm sau người ấy rủi đánh mất bảo vật này. Tu-bồ-đề! Người này, do việc như vậy nên ưu sầu, khổ não, hối tiếc thường nghĩ: “Vì cớ gì ta mất báu vật lớn ấy.”

Tu-bồ-đề! Bồ-tát cũng thế, Pháp bảo lớn lao chính là Bát-nhã ba-la-mật-đa, được Pháp bảo Bát-nhã ba-la-mật-đa lớn lao nên tâm Bồ-tát luôn chánh niệm về Bát-nhã ba-la-mật-đa gắn liền với Nhất thiết trí.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tự tánh của tất cả pháp là không, nên lìa thì tất cả niệm cũng thế, sao Ngài lại nói Đại Bồ-tát luôn chánh niệm chẳng lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật đáp:

–Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát luôn biết rằng tự tánh của tất cả pháp là không, là lìa, tất cả niệm cũng vậy là không là lìa, đó là chánh niệm tương ứng, Bát-nhã ba-la-mật-đa thì gắn liền với Nhất thiết trí, vì trong tánh không của Bát-nhã ba-la-mật-đa không có tăng giảm.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Trong tánh không của Bát-nhã ba-la-mật-đa, không tăng không giảm, làm sao Đại Bồ-tát có thể phát triển nó và làm thế nào để thành tựu Vô thượng Bồ-đề?

Đức Phật nói:

–Nếu khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, trong ấy có sự tăng giảm thì trong tánh không của Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng có tăng giảm, hành không có tăng giảm thì trong tánh không của Bát-nhã ba-la-mật-đa, không có tăng giảm.

Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trong tánh không, không có tăng giảm, do pháp không tăng giảm ấy nên chứng Vô thượng Bồ-đề. Tu-bồ-đề! Nếu Đại Bồ-tát nghe nói như thế rồi nhưng không kinh sợ thì nên biết Đại Bồ-tát ấy là người hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Tu-bồ-đề thưa:

–Tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng?

Phật đáp:

–Tu-bồ-đề, không phải!

Tu-bồ-đề thưa:

–Tướng không của Bát-nhã ba-la-mật-đa là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng?

Phật đáp:

–Tu-bồ-đề, không phải!

Tu-bồ-đề thưa:

–Rời tướng không của Bát-nhã ba-la-mật-đa có pháp để hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng?

Phật đáp:

–Tu-bồ-đề, không phải!

Tu-bồ-đề thưa:

–Cái không ấy có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

Phật đáp:

–Không phải!

Tu-bồ-đề thưa:

–Lìa không, thì có pháp hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

Phật đáp:

–Không phải!

Tu-bồ-đề thưa:

–Không, có thể hành không chăng?

Phật đáp:

–Không phải!

Tu-bồ-đề thưa:

–Sắc có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

Phật đáp:

–Không phải!

Tu-bồ-đề thưa:

–Thọ, tưởng, hành, thức có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

Phật đáp:

–Không phải!

Tu-bồ-đề thưa:

–Rời sắc, thọ, tưởng, hành, thức còn có pháp để hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

Phật đáp:

–Không phải!

Tu-bồ-đề thưa:

–Đại Bồ-tát nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế nào?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Có pháp nào để hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, không!

Phật hỏi:

–Tu-bồ-đề! Bát-nhã ba-la-mật-đa là chỗ hành của Đại Bồ-tát chăng?

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, không!

Phật nói:

–Tu-bồ-đề! Pháp không thể nắm bắt vì pháp không thể thấy ở trong ấy đáng sinh thì sinh, đáng diệt thì diệt chăng?

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, không!

Phật bảo:

–Tu-bồ-đề! Nếu Đại Bồ-tát hiểu tướng như thế thì được pháp Nhẫn vô sinh và được thọ ký Vô thượng Bồ-đề.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tu-bồ-đề! Đây là hạnh Vô sở úy của Như Lai. Nếu Đại Bồ-tát hành như vậy thì được các trí của Phật như: Vô thượng trí, Quảng đại trí, Tối thượng lợi trí, Nhất thiết trí, hành như thế là hành không có chỗ hành.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Do pháp vô sinh ấy nên được thọ ký Vô thượng Bồ-đề chẳng?

Phật đáp:

–Không!

Tu-bồ-đề thưa:

–Nên tu pháp nào để được thọ ký Vô thượng Bồ-đề?

Phật dạy:

–Tu-bồ-đề! Thấy có pháp đáng được thọ ký Vô thượng Bồ-đề chẳng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không!

Phật hỏi:

–Có pháp Vô thượng Bồ-đề để thọ ký chẳng?

Tu-bồ-đề thưa:

–Con không thấy pháp ấy có chỗ thọ ký, cũng không thấy pháp được thọ ký, vì tất cả pháp không thể nắm bắt. Bạch Đức Thế Tôn. Chính vì nghĩa đó nên con biết trong tất cả các pháp vô chứng, không có người chứng, trong tất cả các pháp không nắm bắt, không có chỗ nắm bắt.

M